

Phụ lục V
Appendix V
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CÔNG TY CỔ PHẦN
PGT HOLDINGS
PGT HOLDINGS
JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Số: 01/2026/BC-PGT
No: 01/2026/BC-PGT

TP. HCM, ngày 30 tháng 01 năm 2026
Ho Chi Minh City, January 30th, 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(năm 2025)
(year 2025)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: CÔNG TY CỔ PHẦN PGT HOLDINGS/ *PGT HOLDINGS JOINT STOCK COMPANY*

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Lầu 12 Tòa nhà Pax Sky, 144-146-148 Lê Lai, phường Bến Thành, Tp. Hồ Chí Minh/ *12th Floor, Pax Sky Building, 144-146-148 Le Lai, Ben Thanh Ward, Ho Chi Minh City.*

- Điện thoại/Telephone: 028.6684.044 Fax: 02835124124 Email: info@pgt-holdings.com

- Vốn điều lệ/Charter capital: 92.418.010.000 VNĐ (Bằng chữ: Chín mươi hai tỷ bốn trăm mười tám triệu mười nghìn đồng/ *Ninety-two billion, four hundred and eighteen million, ten thousand dong*)

- Mã chứng khoán/Stock symbol: PGT

- Mô hình quản trị công ty/Governance model:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc /*General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.*

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện/*The implementation of internal audit: Implemented.*

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/*Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):*

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	26/05/2025	Đại hội đồng cổ đông thường niên Annual General Meeting of Shareholders

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo bán niên/ Báo cáo thường niên)/ Board of Directors (Semiannual report/annual report):

5. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông Ryotaro Ohtake Mr. Ryotaro Ohtake	Chủ tịch HĐQT Chairman of the Board	26/05/2025 11/07/2025 bổ nhiệm chức chủ tịch HĐQT 26/05/2025 11/07/2025 appointing the Chairman of the Board of Directors	
2	Ông Kakazu Shogo Mr. Kakazu Shogo	Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors	26/05/2025	28/7/2020 bãi nhiệm chức chủ tịch HĐQT July 28, 2020 dismissing the Chairman of the Board of Directors
3	Ông Shimabukuro Yoshihiko Mr. Shimabukuro Yoshinori	Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors	26/05/2025	
4	Bà Yamazaki Hitomi Ms. Yamazaki Hitomi	Thành viên HĐQT độc lập Independent Board Member	26/05/2025	Nhận đơn từ chức Thành viên HĐQT ngày 20/11/2025 Received resignation letter from Board Member on November 20, 2025
5	Ông Lê Quốc Duy Mr Le Quoc Duy	Thành viên HĐQT độc lập Independent Board Member	26/05/2025	
6	Ông Lê Minh Đức Mr Le Minh Duc	Thành viên HĐQT độc lập Independent Board Member (Tiền nhiệm)		26/05/2025

		(Predecessor)		
7	Bà Phạm Thị Thoa <i>Ms. Pham Thi Thoa</i>	Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent Board Members</i> (Tiền nhiệm) (Predecessor)		26/05/2025

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director's member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Ryotaro Ohtake <i>Mr. Ryotaro Ohtake</i>	08	100%	
2	Ông Kakazu Shogo <i>Mr. Kakazu Shogo</i>	08	100%	
3	Ông Shimabukuro Yoshihiko <i>Mr. Shimabukuro Yoshihiko</i>	08	100%	
4	Ông Lê Minh Đức <i>Mr. Le Minh Duc</i>	04	50%	Miễn nhiệm 26/05/2025 <i>Dismissal on May 26, 2025</i>
5	Bà Phạm Thị Thoa <i>Ms. Pham Thi Thoa</i>	04	50%	Miễn nhiệm 26/05/2025 <i>Dismissal on May 26, 2025</i>
6	Bà Yamazaki Hitomi <i>Ms. Yamazaki Hitomi</i>	03	37.5%	- Bắt đầu bỏ nhiệm 26/05/2025 <i>The date becoming BOD member 26/05/2025</i> - Nhận đơn từ chức Thành viên HĐQT ngày 20/11/2025 <i>Received resignation letter from Board Member on November 20, 2025</i>
7	Ông Lê Quốc Duy <i>Mr. Le Quoc Duy</i>	04	50%	Bắt đầu bỏ nhiệm 26/05/2025 <i>The date becoming BOD member 26/05/2025</i>

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/*Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo bán niên/ Báo cáo thường niên)/*Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report/annual report):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	01/2025/NQ-HĐQT-PGT	04/04/2025	Thông qua thời gian tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. <i>Approval of the time to hold the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.</i>	100%
2	02/2025/NQ-HĐQT-PGT	28/04/2025	Thông qua các tài liệu phục vụ cho cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. <i>Approval of documents for the 2024 Annual General Meeting of Shareholders..</i>	100%
3	03/2025/NQ-HĐQT-PGT	23/05/2025	Thông qua bổ sung tờ trình và các tài liệu phục vụ cho cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. <i>Approval of additional submissions and documents for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.</i>	100%
4	04/2025/NQ-HĐQT-PGT	24/05/2025	Thông qua bổ sung tờ trình và các tài liệu phục vụ cho cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. <i>Approval of additional submissions and documents for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.</i>	100%
5	05/2025/NQ-HĐQT-PGT	11/07/2025	Thông qua việc lựa chọn thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025-2030 <i>Approval the selection of members of the Board of Directors and Supervisory Board for the term 2025-2030</i>	100%
6	06/2025/NQ-HĐQT-PGT	11/07/2025	Thông qua việc lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025. <i>Approval the selection of an independent auditing firm for the 2025 fiscal year.</i>	100%
7	07/2025/NQ-HĐQT-PGT	20/11/2025	Thông qua việc chấm dứt tư cách thành viên Hội đồng quản trị của bà Yamazaki Hitomi hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông	100%

			gân nhất chấp thuận miễn nhiệm. <i>Approval the termination of Ms. Yamazaki Hitomi's member of the Board of Directors, effective from the date of her dismissal by the most recent General Meeting of Shareholders.</i>	
8	08/2025/NQ-HĐQT-PGT	26/11/2025	Thông qua việc Công ty PGT chấm dứt đầu tư ra nước ngoài tại Công ty PGT Japan chấp thuận hình thức chuyển nhượng cổ phần cho nhà đầu tư nước ngoài. <i>Approval the termination of PGT Company's overseas investment in PGT Japan, the company has approved the transfer of shares to a foreign investor.</i>	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo bán niên/ Báo cáo thường niên)/**Board of Supervisors/Audit Committee** (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/ *Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:*

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Bà Nguyễn Thị Phương Tâm <i>Ms. Nguyen Thi Phuong Tam</i>	Trưởng ban kiểm soát <i>Head of BOS</i>	Bầu từ ngày 26/05/2025 <i>from May 26, 2025</i>	
2	Ông Nguyễn Minh Dương <i>Mr. Nguyen Minh Duong</i>	Thành viên ban kiểm soát <i>Member of BOS</i>	Bầu từ ngày 26/05/2025 <i>from May 26, 2025</i>	
3	Bà Nguyễn Thị Phương Thảo <i>Ms. Nguyen Thi Phuong Thao</i>	Thành viên ban kiểm soát <i>Member of BOS</i>	Bầu từ ngày 26/05/2025 <i>from May 26, 2025</i>	
4	Lê Quốc Duy <i>Mr. Le Quoc Duy</i>	Trưởng ban kiểm soát <i>Head of BOS</i>	Miễn nhiệm Trưởng ban kiểm soát ngày 26/05/2025 <i>Dismissal of Head of Supervisory Board on May 26, 2025</i>	
5	Bà Bùi Thị Nga <i>Ms. Bui Thi Nga</i>	Thành viên ban kiểm soát <i>Member of BOS</i>	Miễn nhiệm Thành viên ngày 26/05/2025 <i>Dismissal of Member of BOS on May 26, 2025</i>	

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán/Members of Board of Supervisors/ Audit Committee	Số buổi họp tham dự Number of meetings attended	Tỷ lệ tham dự họp Attendance rate	Tỷ lệ biểu quyết Voting rate	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
1	Lê Quốc Duy Mr. Le Quoc Duy	01	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Minh Dương Mr. Nguyen Minh Duong	01	100%	100%	
3	Bà Bùi Thị Nga Ms. Bui Thi Nga	01	100%	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Phương Tâm Ms. Nguyen Thi Phuong Tam	0			Bầu từ ngày 26/05/2025 The date becoming Head of Supervisory Board from May 26, 2025
5	Bà Nguyễn Thị Phương Thảo Ms. Nguyen Thi Phuong Thao	0			Bầu từ ngày 26/05/2025 The date becoming Member of Supervisory Board from May 26, 2025

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/the coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /
1	Ông Kakazu Shogo/ Tổng giám đốc Mr. Kakazu Shogo/ General Director	16/05/1981	Cử nhân kinh tế Bachelor of Economic	01/2016
2	Bà Nguyễn Thị Thanh Chi/ Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Ms. Nguyen Thi Thanh Chi/ Deputy General Director cum Chief Accountant	08/03/1986	Cử nhân Bachelor	24/04/2019

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Nguyễn Thị Thanh Chi <i>Ms. Nguyen Thi Thanh Chi</i>	08/03/1986	Cử nhân <i>Bachelor</i>	24/04/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo bán niên/ Báo cáo thường niên) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
1	Ông Ryotaro Ohtake <i>Mr. Ryotaro Ohtake</i>		Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of BOM</i>						
2	Ông Kakazu Shogo <i>Mr. Kakazu Shogo</i>		Thành viên HĐQT- Tổng Giám đốc <i>Member of BOM – General Director</i>						
3	Ông Shimabukuro Yoshihiko <i>Mr. Shimabukuro Yoshihiko</i>		Thành viên HĐQT <i>Member of BOM</i>						
4	Bà Yamazaki Hitomi <i>Ms. Yamazaki Hitomi</i>		Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent Board Member</i>			26/05/2025			

5	Ông Lê Quốc Duy <i>Mr. Le Quoc Duy</i>	Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent Board Member</i>						
8	Bà Nguyễn Thị Phương Tâm <i>Ms. Nguyen Thi Phuong Tam</i>	Trưởng ban kiểm soát <i>Head of Supervisory Board</i>			26/05/2025			
6	Ông Nguyễn Minh Dương <i>Mr. Nguyen Minh Duong</i>	Thành viên Ban kiểm soát <i>Member of the Supervisory Board</i>						
7	Bà Nguyễn Thị Phương Thảo <i>Ms. Nguyen Thi Phuong Thao</i>	Thành viên Ban kiểm soát <i>Member of the Supervisory Board</i>			26/05/2025			
9	Nguyễn Thị Thanh Chi <i>Ms. Nguyen Thi Thanh Chi</i>	Phó tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng <i>Deputy General Manager and Chief Accountant</i>			24/04/2019			
10	Tổng Nguyễn Thị Thủy Tiên <i>Ms. Tong Nguyen Thi Thuy Tien</i>	Thư ký HĐQT + Người công bố thông tin/ BOD <i>Secretary+ Information disclosure</i>			03/12/2022			
11	Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist <i>SaiGon Tourist Transport Corporation</i>	Công ty do Kakazu Shogo làm Tổng giám đốc <i>Company by Kakazu Shogo as General Director</i>	0303609986	25 Pasteur, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, Tp. HCM				
12	Công ty Cổ phần PGT Solutions <i>PGT Solutions Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiaries</i>	0313648575	Lầu 12, Tòa nhà Pax Sky, 144-146-148 Lê Lai, Phường Bến Thành, Quận 1, Tp. HCM				

13	Công ty TNHH BMF MicroFinance <i>BMF MicroFinance Co., Ltd</i>		Công ty con <i>Subsidiaries</i>	Giấy chứng nhận thành lập số 7FC	No.192 Kabar Aye Pagoda Road, Bahan Township, Yangon, Myanmar				
14	Công ty Cổ phần All Corporation <i>All Corporation</i>		Chủ tịch HĐQT Ryotaro Ohtake là Đại diện pháp luật Công ty <i>Chairman of the Board of Directors Ryotaro Ohtake is the Legal Representative of the Company</i>	010001061057	3-9-18 Ginza, Chouku, Tokyo, Nhật Bản				
15	Công ty TNHH Nhóm Quản lý Khách sạn Hào Quang <i>Halo Hotel Management Group Company Limited</i>		TV HĐQT Kakazu Shogo là chủ sở hữu và TV BGĐ Nguyễn Thị Thanh Chi là Giám đốc <i>Board member Kakazu Shogo is the owner and Board member Nguyen Thi Thanh Chi is the director</i>	0312685380	Lầu 12, Toà Nhà Pax Sky, 144-146-148 Lê Lai, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh				
16	Công ty TNHH Đầu tư Vina Terrace <i>Vina Terrace Investment Company Limited</i>		Bà Nguyễn Thị Thanh Chi là Giám đốc <i>Ms. Nguyen Thi Thanh Chi is the director</i>	0317090852	Phòng 903, Tầng 9, Tòa nhà Diamond Plaza, 34 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam				
17	Công ty TNHH Thương mại Đầu tư Halo <i>Halo Investment Trading Company Limited</i>		Bà Nguyễn Thị Thanh Chi là Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc <i>Ms. Nguyen Thi Thanh Chi is the President and General Director</i>	0317084827	Lầu 1, 95 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam				
18	Công Ty TNHH The Classlib		Thành viên HĐQT độc lập Lê Quốc Duy	0313916707	Tầng 5, Tòa nhà More, 83B Hoàng Sa,				

	<i>The Classlib Company Limited</i>		làm Giám đốc <i>Independent Board Member</i> <i>Mr. Le Quoc Duy as Director</i>		Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam				
19	Công Ty TNHH Urbanos <i>Urbanos Company Limited</i>		Thành viên HĐQT độc lập ông Lê Quốc Duy làm Tổng giám đốc <i>Independent Board Member</i> <i>Mr. Le Quoc Duy as General Director</i>	0316441667	Lầu 12, Tòa Nhà Pax Sky, Số 144-146-148 Lê Lai, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh				

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.* date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Chức vụ tại CTNY Position at the listed Company	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No. /Passport No., date of issue, place of Issue	Địa chỉ Address	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát Name of subsidiaries or companies which the Company control	Thời điểm giao dịch Time of transaction	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/*Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No.* date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCB/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành

viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo bán niên/ Báo cáo thường niên)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Kakazu Shogo <i>Mr. Kakazu Shogo</i>		Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc <i>Member of the Board of Directors – General Director</i>			0	0%	
	Bố: mất <i>Dad: passed away</i>							
	Mẹ: Kakazu Kazue <i>Mother: Kakazu Kazue</i>		Không <i>None</i>			0	0%	
	Chị: Kinjo Namiko <i>Sister: Kinjo Namiko</i>		Không <i>None</i>			0	0%	
	Em: Kakazu Naoya <i>Sister: Kakazu Naoya</i>		Không <i>None</i>			0	0%	
2	Ryotaro Ohtake <i>Mr. Ryotaro Ohtake</i>		Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of the Board</i>			0	0%	
	Bố: Tsuneo Ohtake <i>Father: Tsuneo Ohtake</i>		Không <i>None</i>			0	0%	
	Mẹ: Reiko Ohtake <i>Mother: Reiko Ohtake</i>		Không <i>None</i>			0	0%	

3	Shimabukuro Yoshihiko		Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors			0	0%	
	Vợ: Shimabukuro Yuko <i>Wife: Shimabukuro Yuko</i>		Không <i>None</i>			0	0%	
	Con: Shimabukuro Yoshinori <i>Child: Shimabukuro Yoshinori</i>		Không <i>None</i>			819,740	8.87%	
4	Yamazaki Hitomi <i>Ms Yamazaki Hitomi</i>		Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>			0	0%	
5	Lê Quốc Duy <i>Mr. Le Quoc Duy</i>		Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>			0	0%	
6	Nguyễn Thị Phương Tâm <i>Ms Nguyen Thi Phuong Tam</i>		Trưởng Ban kiểm soát <i>Head of Supervisory Board</i>			0	0%	
	Cha Nguyễn Văn Thành <i>Father Mr Nguyen Van Thanh</i>		Không <i>None</i>			0	0%	
	Mẹ Trang Thị Kim Phượng <i>Mother Ms Trang Thi Kim Phuong</i>		Không <i>None</i>			0	0%	
	Chị Nguyễn Thị Phương Thảo <i>Sister Ms Nguyen Thi Phuong Thao</i>		Không <i>None</i>			0	0%	
7	Nguyễn Minh Dương <i>Mr. Nguyen Minh Duong</i>		Thành viên BKS <i>Member of BOS</i>			0	0%	
	Cha Nguyễn Tấn Lộc: mất <i>Father Nguyen Tan Loc: passed away</i>		Không <i>None</i>			0	0%	
	Mẹ Hồ Thị Chen <i>Mother: Ho Thi Chen</i>		Không <i>None</i>			0	0%	

	Chị Nguyễn Thị Kim Thanh <i>Sister: Nguyen Thi Kim Thanh</i>		Không <i>None</i>			0	0%	
	Anh Nguyễn Văn Vũ <i>Brother: Nguyen Van Vu</i>		Không <i>None</i>			0	0%	
	Anh Nguyễn Văn Đoàn <i>Brother: Nguyen Van Doan</i>		Không <i>None</i>			0	0%	
	Anh Nguyễn Hồng Thái <i>Brother: Nguyen Hong Thai</i>		Không <i>None</i>			0	0%	
	Em Nguyễn Thị Mỹ Trân <i>Sister: Nguyen Thi My Tran</i>		Không <i>None</i>			0	0%	
	Em Nguyễn Thị Huỳnh Trang <i>Sister: Nguyen Thi Huynh Trang</i>		Không <i>None</i>			0	0%	
	Vợ Lưu Bảo Châu <i>Wife: Luu Bao Chau</i>		Không <i>None</i>			0	0%	
	Con Nguyễn Minh Phúc <i>Child: Nguyen Minh Phuc</i>		Không <i>None</i>			0	0%	
8	Nguyễn Thị Phương Thảo <i>Ms Nguyen Thi Phuong Thao</i>		Thành viên BKS <i>Member of BOS</i>			0	0%	
	Bố: Nguyễn Tuấn Anh <i>Father: Mr Nguyen Tuan Anh</i>		Không <i>None</i>			0	0%	
	Mẹ: Võ Thị Sơn <i>Mother: Ms Vo Thi Son</i>		Không <i>None</i>			0	0%	
	Chị: Nguyễn Phương Tâm <i>Sister: Ms Nguyen Phuong Tam</i>		Không <i>None</i>			0	0%	
	Em: Nguyễn Tuấn Tú		Không			0	0%	

	Brother: Mr Nguyen Tuan Tu		None					
	Chồng: Trần Văn Hoàng Husband: Mr Tran Van Hoang		Không None			0	0%	
	Con: Trần Minh Long Son: Mr Tran Minh Long		Không None			0	0%	
9	Nguyễn Thị Thanh Chi Ms. Nguyen Thi Thanh Chi		Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế Toán Trưởng Deputy General Director cum Chief Accountant			0	0%	
	Bố: mất Father: passed away		Không None			0	0%	
	Mẹ: Nguyễn Thị Thanh Hải Mother: Nguyen Thi Thanh Hai		Không None			0	0%	
	Anh: Nguyễn Trường Sơn Brother: Nguyen Truong Son		Không None			0	0%	
	Chị: Nguyễn Thị Thanh Trúc Sister: Nguyen Thi Thanh Truc		Không None			0	0%	
	Anh: Nguyễn Trường Giang Brother: Nguyen Truong Giang		Không None			0	0%	
	Anh: Nguyễn Trường Thành Brother: Nguyen Truong Thanh		Không None			0	0%	
	Anh: Nguyễn Trường Nhân Brother: Nguyen Truong Nhan		Không None			0	0%	
	Chồng: Nguyễn Lê Duy Phương Husband: Nguyen Le Duy Phuong		Không None			0	0%	
	Con: Nguyễn		Không			0	0%	

	Thủy Phương Anh <i>Child: Nguyen Thuy Phuong Anh</i>		None					
10	Tổng Nguyễn Thị Thủy Tiên <i>Ms. Tong Nguyen Thi Thuy Tien</i>		Thư ký HĐQT + Người công bố thông tin/ BOD <i>Secretary+ Information disclosure</i>			0	0%	
	Bố: Tổng Văn Tiền <i>Mr. Tong Van Tien</i>		Không <i>None</i>			0	0%	
	Mẹ: Nguyễn Thị Thanh Trúc <i>Ms. Nguyen Thi Thanh Truc</i>		Không <i>None</i>			0	0%	
	Em: Tổng Nguyễn Thiên Hương <i>Ms. Tong Nguyen Thien Huong</i>		Không <i>None</i>			0	0%	
	Em: Tổng Nguyễn Thành Tài <i>Mr. Tong Nguyen Thanh Tai</i>		Không <i>None</i>			0	0%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng,...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues

Nơi nhận:

Recipients:

- Như trên;
- As above;
- Lưu: VT ,...
- Archived: Document,...

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(Sign, full name and seal)



RYOTARO OHTAKE